

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

Số: 69/2023/QĐST-DS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Cai Lay, ngày 24 tháng 7 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 14 tháng 7 năm 2023 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 247/2022/TLST-DS ngày 13 tháng 5 năm 2022.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Ông Huỳnh Văn Q, sinh năm 1965;

Người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn: Bà Trương Thị D, sinh năm 1963; Theo văn bản ủy quyền lập ngày 06-7-2022;

Cùng địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị M, sinh năm 1951; Địa chỉ: Ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Ông Huỳnh Văn Q và bà Nguyễn Thị M đồng ý cùng mở một lối đi chung có chiều ngang tính từ mép hàng rào của ông Đinh Văn S (Đoạn tiếp giáp với đất ông Q) trở về phía đất ông Q đến vị trí hàng cột điện của bà M, có chiều dài cạnh hướng Bắc là 2,34m, chiều dài cạnh hướng Nam là 2,21m, chiều dài cạnh hướng Đông là 45,02m, chiều dài cạnh hướng Tây là 44,88m. Là phần đất được ký hiệu số 2, số 3 trên Bản đồ địa chính khu đất (Trích đo) ngày 13-9-2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C thuộc một phần thửa đất 224, tờ bản đồ số 4, diện tích 5.316,6m² theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số

CH00241 ngày 28-9-2010 của Ủy ban nhân dân huyện C cấp cho ông Huỳnh Văn Q và phần đất được ký hiệu số 6 trên Bản đồ địa chính khu đất (Trích đo) ngày 13-9-2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C thuộc thửa 221 của bà Nguyễn Thị M đăng ký kê khai. Tổng diện tích lối đi chung là $108,7\text{m}^2$, tại ấp P, xã P, huyện C, tỉnh Tiền Giang. Có tứ cận:

+ Hướng Đông giáp: Phần còn lại của thửa đất số 221 của bà Nguyễn Thị M; phần còn lại của thửa đất số 224 của ông Huỳnh Văn Q. Chiều dài $16,74\text{m} + 10,74\text{m} + 12,49\text{m} + 5,05\text{m}$;

+ Hướng Tây giáp: Phần còn lại của thửa đất số 224 của ông Huỳnh Văn Q, dài $15,97\text{m} + 20,19\text{m} + 8,72\text{m}$;

+ Hướng Nam giáp: Phần còn lại của thửa đất số 221 và 283 của bà Nguyễn Thị M, dài $1,39\text{m} + 0,41\text{m} + 0,41\text{m}$;

+ Hướng Bắc giáp: Phần còn lại của thửa đất số 224 của ông Huỳnh Văn Q, dài $1,8\text{m} + 0,54\text{m}$.

Có sơ đồ kèm theo là Bản đồ địa chính khu đất (Trích đo) ngày 13-9-2022 của Chi nhánh Văn phòng đăng ký đất đai huyện C.

Ông Huỳnh Văn Q, bà Nguyễn Thị M cùng đồng sử dụng lối đi nêu trên, không bên nào được quyền cản trở quyền đi lại của bên còn lại và lối đi này được sử dụng tiếp tục cho những người được chuyển quyền sử dụng đất sau này.

Ông Q, bà M có quyền đăng ký kê khai để cấp lại giấy chứng nhận quyền sử dụng đất sau khi đã trừ phần đất được sử dụng làm lối đi nêu trên theo quy định của pháp luật.

- Bà Nguyễn Thị M có nghĩa vụ di dời 01 (Một) bồn bơm nước xây bằng gạch, bê-tông (có kích thước khoảng $1,46\text{m} \times 1,30\text{m}$) ra khỏi phần đất còn lại thuộc thửa 224 của ông Q trong thời hạn 06 tháng tính từ ngày 14-7-2023.

- Về chi phí tố tụng: Ông Huỳnh Văn Q, bà Nguyễn Thị M thỏa thuận chi phí do bà Nguyễn Thị M chịu, bà M đã giao đủ số tiền 4.500.000 (Bốn triệu năm trăm nghìn đồng) cho ông Q xem như thực hiện xong.

- Về án phí: Bà Nguyễn Thị M, ông Huỳnh Văn Q mỗi người phải chịu 75.000 (Bảy mươi lăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm. Bà M là người cao tuổi nên được cho miễn nộp. Ông Q đã nộp 300.000 (Ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0016195 ngày 13-5-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên được nhận lại 225.000 (Hai trăm hai mươi lăm nghìn) đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và

không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- TAND tỉnh Tiền Giang;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Anh Thực